| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 8 - HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 89/2025/QĐST-HNGĐ | *Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 93/2025/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1965

Nơi thường trú: Cụm 3, xã Ô, thành phố H (địa chỉ cũ: Cụm 3, xã H1, huyện Đ, thành phố H).

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1961

Nơi thường trú: Cụm 3, xã Ô, thành phố H (địa chỉ cũ: Cụm 3, xã H1, huyện Đ, thành phố H).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2025.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn T1.

**2**. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn T1 có 05 con chung là: chị Nguyễn Thị O, sinh ngày 01/4/1987; chị Nguyễn Thị T2, sinh ngày 12/11/1989; chị Nguyễn Thị N, sinh ngày 16/6/1992; chị Nguyễn Thị H, sinh ngày 09/3/1995; chị Nguyễn Thị H1, sinh ngày 16/11/1998.

Chị Nguyễn Thị O, chị Nguyễn Thị T2, chị Nguyễn Thị N, chị Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị H1 đều đã trưởng thành và đã kết hôn nên không phải giải quyết.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp với hai bên gia đình: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn T1 tự thỏa thuận, đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn Văn T1 đều là người cao tuổi nên không phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- VKSND khu vực 8 – Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 8 – Hà Nội;
- UBND xã Ô Diên (Số 12 ngày 19/02/1983 của UBND xã Hạ Mỗ cũ)
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị An**